

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 25 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ngọc Giàu.

Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: tổ A, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Xuân L (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Chồng Võ Văn H và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 452/2014/HSST ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (ngày 16/3/2017 đã nộp phạt).

- Bản án số 176/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (ngày 24/11/2017 đã nộp phạt).

Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 23/8/2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.

2. Nguyễn Thị Cẩm X, sinh năm 1968 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Đường X, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: khu phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo:

Phật giáo; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Nguyễn Ngọc Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; Chồng Huỳnh Văn T và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân :

- Ngày 18/3/1987 bị Tòa án thị xã (nay là thành phố) Cao Lãnh, Đồng Tháp xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 22/01/2009 bị Công an phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

- Ngày 06/11/2012, bị Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 23/6/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để đảm bảo.

3. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ X, ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Dương Thị B Hai; Có chồng Trương Văn H và có 4 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

4. Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang; Tạm trú: C, tổ B, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Đặng Thị M (đã chết); Có chồng Danh Đ và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

5. Huỳnh Thúy K, sinh năm 1980 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Tạm trú: C, tổ C, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Huỳnh Văn H và bà Bùi Thị T; Chồng Phan Tuấn K và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 05/6/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

6. Lê Diễm H, sinh năm 1994 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Đường XNB, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con Lê Văn V và bà Nguyễn Thị P; Có chồng Nguyễn Thanh L và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2021 đến ngày 23/6/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để đảm bảo.

7. Bùi Hoàng N, sinh năm 1991 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Cao đài; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con bà Bùi Thị Thu P

(đã chết, không rõ họ tên cha); Có con Bùi Anh K, sinh năm 2017 (không có chồng); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2021 cho đến nay.

Các bị cáo đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an phường Thuận Giao phát hiện bắt quả tang tại Kiot C, số A tổ A, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương của Nguyễn Thị T thuê ở trọ và buôn bán có bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Cẩm X, Huỳnh Thúy K, Bùi Hoàng N, Lê Diễm H đang chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài binh Ấn Độ 06 lá, làm cái xoay vòng, mỗi người làm cái 03 ván. Mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tang vật thu giữ: Tiền tại chiếu bạc 6.230.000 đồng, tiền trong người các bị cáo 77.500.000 đồng, 02 bộ bài Tây 52 lá, trong đó: 01 bộ đã qua sử dụng, 04 bộ bài tứ sắc, 01 tấm vải hình vuông màu đen, kích thước 115 x 115cm;

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, Lê Diễm H, Nguyễn Thị Ng đến phòng trọ của Nguyễn Thị T để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài tứ sắc, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau đó, Huỳnh Thúy K đến chơi tụ của T (T không chơi nữa). Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì Nguyễn Thị Cẩm X, Bùi Hoàng N, Nguyễn Thị L đến tham gia đánh bạc với nhóm người trên chơi bài Binh Ấn Độ 06 lá. Cách thức đánh bạc: Nhà cái sử dụng bộ bài tây chia làm 05 tụ, mỗi tụ 06 lá, được sắp xếp làm 2 chi, mỗi chi 03 lá bài và tính nút (tính điểm số), mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng thua trực tiếp với nhà cái. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

- Nguyễn Thị L đem theo 330.000 đồng sử dụng đánh bạc, không thắng không thua, bị thu giữ 330.000 đồng.

- Nguyễn Thị Ng đem theo 9.000.000 đồng, sử dụng 7.000.000 đồng để đánh bạc. Cùng với T, H, K chơi bài tứ sắc thắng được 1.100.000 đồng. Sau đó cùng với H, K, X, N, Lộc chơi bài binh 06 lá không thắng không thua. Bị thu giữ 8.100.000 đồng dùng đánh bạc và 2.000.000 đồng tiền cá nhân.

- Nguyễn Thị Cẩm X đem theo 1.100.000 đồng để đánh bạc, thua 400.000 đồng, bị thu giữ trong người 700.000 đồng.

- Lê Diễm H đem theo 11.280.000 đồng, sử dụng 2.080.000 đồng để đánh bạc và 200.000 đồng để mua card điện thoại, không thắng không thua, bị thu giữ 80.000 đồng tại chiếu bạc và trong người 11.000.000 đồng, trong đó 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Huỳnh Thúy K đem theo 23.100.000 đồng, sử dụng 13.500.000 đồng để đánh bạc. Cùng với T, H, N chơi bài tứ sắc thắng được 60.000 đồng. Sau đó cùng với H, X, N, L chơi bài binh 06 lá thắng 140.000 đồng. Bị thu giữ trong người 13.700.000 tiền dùng đánh bạc và 9.600.000 đồng tiền cá nhân.

- Bùi Hoàng N đem theo 32.300.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, thắng 100.000 đồng, bị thu giữ trong người 600.000 đồng dùng để đánh bạc và 31.800.000 đồng tiền cá nhân.

- Nguyễn Thị T không rõ mang theo bao nhiêu tiền để đánh bạc, chơi được 02 – 03 ván thì có Huỳnh Thúy K vào chơi thế chỗ, không thắng không thua, tại thời điểm bắt quả tang không bị thu giữ gì.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 31.330.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 432/CT-VKS -TA ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo:

Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Cẩm X, Huỳnh Thúy K, Bùi Hoàng N, Lê Diễm H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Cẩm X mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bùi Hoàng N từ 09 đến 11 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Huỳnh Thúy K, Lê Diễm H, mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây 52 lá, 04 bộ bài tứ sắc, 01 tấm vải hình vuông màu đen, kích thước 115 x115 cm. Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước số tiền 31.330.000 đồng. Đối với số tiền 31.800.000 đồng của Bùi Hoàng N, 9.000.000 đồng của Lê Diễm H, 2.000.000 đồng của Nguyễn Thị Ng, 9.600.000 đồng của Huỳnh Thúy K không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo.

- Các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Nội dung đơn thể hiện các bị cáo thông nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, khung hình phạt, không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, không trái pháp luật, việc vắng mặt của các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, tại địa chỉ Kiot C, số A tổ A, khu phố H, phường T, thành phố T, Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Cẩm X, Huỳnh Thúy K, Bùi Hoàng N, Lê Diễm H tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 31.330.000 đồng đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì đam mê cờ bạc, các bị cáo rủ rê nhau rồi tụ tập dùng tiền để cá cược thắng thua với nhau thông qua hình thức bài tứ sắc và bài binh Ẩn Độ 06 lá. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, Bị cáo T và X có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện tính nguy hiểm cho xã hội cao hơn nên phải chịu mức án cao hơn.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo L, Ng, N, H, Kiều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Các bị cáo L, Ng, K, H có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho các bị cáo nói trên hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương.

[10] Các bị cáo đều là người dân lao động, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo T, X, Ng, L, K, H là có căn cứ nên chấp nhận. Đối với bị cáo N hiện đang trực tiếp nuôi con nhỏ (4 tuổi, không có chồng) nên xử phạt dưới mức đề nghị cũng đảm bảo giáo dục.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

02 bộ bài Tây 52 lá, 04 bộ bài tứ sắc, 01 tấm vải hình vuông màu đen, kích thước 115 x 115cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 31.330.000 đồng sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

Số tiền 31.800.000 đồng của bị cáo Bùi Hoàng N, 9.000.000 đồng của bị cáo Lê Diễm H, 2.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Ng, 9.600.000 đồng của bị cáo Huỳnh Thúy K không sử dụng vào đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo.

[13] Đối với số tiền đặt để đảm bảo cho các bị cáo xử lý như sau:

Của bị cáo X bị phạt tù nên sẽ được xử lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10; khoản 1 Điều 11 hoặc khoản 2 Điều 11, Điều 13 Chương III của Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018.

Của các bị cáo K, H, L và Ng bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên sẽ được xử lý theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Chương III của Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Cẩm X.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Các Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Bùi Hoàng N.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Các Điều 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Huỳnh Thúy K, Lê Diễm H.

- Các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 106, 136; điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Huỳnh Thúy K, Lê Diễm H.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Cẩm X, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ng, Huỳnh Thúy K, Lê Diễm H, Bùi Hoàng N phạm tội “Đánh bạc”.

Mức hình phạt:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2021 đến ngày 23/8/2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2021 đến ngày 23/6/2021.

1.3. Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng N 08 (tám) tháng 01 (một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Hoàng N nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án 25/01/2022.

1.5. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thúy K 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án 25/01/2022.

1.6. Xử phạt bị cáo Lê Diễm H 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án 25/01/2022.

1.7. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án 25/01/2022.

Giao các bị cáo: Nguyễn Thị L, Huỳnh Thúy K cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Lê Diễm H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và Nguyễn Thị Ng cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 31.330.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây 52 lá (01 bộ đã qua sử dụng), 04 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã qua sử dụng), 01 tấm vải hình vuông màu đen, kích thước 115cm x 115cm.

- Trả lại cho các bị cáo: Bùi Hoàng N 31.800.000 đồng, Lê Diễm H 9.000.000 đồng, Nguyễn Thị Ng 2.000.000 đồng, Huỳnh Thúy K 9.600.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2021 và Ủy nhiệm chỉ số 42 ngày 13/9/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về xử lý tiền đặt để đảm bảo:

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm số 33 ngày 22/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thuận An đối với bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X cho đến khi đi chấp hành hình phạt tù.

Trường hợp người bị kết án vi phạm các điểm b, e khoản 1 Điều 10 Chương III của Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018 thì số tiền đã đặt để bảo đảm bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo khoản 2 Điều 11, Điều 13 Chương III của Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018.

4. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP. Thuận An;
- Chi cục THADS TP. Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- UBND xã, phường nơi các bị cáo được hưởng án treo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Thi

